

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÌN HỒ
TỈNH LAI CHÂU**

Bản án số: 20/2023/HNGĐ-ST
Ngày 18/9/2023
V/v “Ly hôn”

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ - TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Ngoãn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tẩn A Sếnh và ông Tẩn Phàn Pao.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ A Thái - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ tham gia phiên tòa: Bà Phùng Thị Thanh Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 18/2022/TLST-HN&GD ngày 03 tháng 11 năm 2022 về việc Ly hôn; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2023/QĐXX-ST ngày 29 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* anh Chèo A S , sinh năm 1978; địa chỉ: bản Sìn Hồ D , thị trấn S H , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; có mặt.

2. *Bị đơn:* chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M), sinh năm 1983; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: bản Phăng S L , xã Phăng S L , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; hiện nay đang chấp hành án phạt tù tại: Trại giam Quyết Tiến, xã Thượng Ấm, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 10 năm 2022, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa ngày hôm nay nguyên đơn anh Chèo A S trình bày:

Về hôn nhân: anh Sếnh và chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M) kết hôn với nhau vào ngày 07/9/2003 tại Ủy ban nhân dân xã Tả Phìn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Trên cơ sở tự nguyện không bị ai ép buộc, thời gian đầu cuộc sống gia đình hạnh phúc nhưng sau này cuộc sống khó khăn nên thường xuyên xảy ra

tranh cãi, mâu thuẫn trong đời sống sinh hoạt. Vợ chồng cũng đã chủ động tự hòa giải với nhau nhưng không có kết quả, hai bên gia đình nội ngoại cũng đã động viên hòa giải nhưng cũng chỉ được 01 thời gian ngắn cuộc sống gia đình không thể hạnh phúc được, không sống hòa thuận được với nhau. Đến cuối năm 2011 vợ chồng anh S và chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M) sống ly thân cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân anh Sính và chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M) cũng không quan tâm, giúp đỡ gì cùng nhau trong cuộc sống. Đến năm 2017 chị X vi phạm pháp luật và bị bắt giữ về tội buôn bán trái phép chất ma túy, tuyên phạt 12 năm tù, hiện chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M) đang chấp hành án phạt tù tại trại giam Quyết Tiến, xã Thượng Ấm, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang cho đến nay. Do mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không thể nào giải quyết được. Anh S nhận thấy rằng tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Sính làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho anh Sính được ly hôn với chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M).

Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng: Trong quá trình chung sống anh Sính và chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M) có 02 con chung là cháu Chèo Tú A, sinh ngày 22/4/2004 (đã thành niên) và cháu Chèo Hồng M, sinh ngày 12 tháng 10 năm 2005. Hiện tại các cháu đều đang sinh sống cùng với anh S, tại bản Sìn Hồ D, thị trấn S H, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Do chị Chèo Mỹ Xoang (Chèo Xoang M) đang phải chấp hành án nên anh S có nguyện vọng là người trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục cháu Chèo Hồng M cho đến khi cháu thành niên đủ 18 tuổi và chăm lo đời sống của cháu Chèo Tú A. Anh S không yêu cầu chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M) phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng đối với con chung.

Về tài sản chung, khoản nợ chung: Anh Chèo A S và chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M) không có tài sản chung, không có khoản nợ chung trong thời gian chung sống nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn là chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M) vắng mặt tại phiên tòa, theo biên bản lấy lời khai, ngày 31/03/2023 chị Chèo Mỹ X (M) trình bày: Chị và anh Chèo A S, sinh năm 1978; địa chỉ: bản D, thị trấn S H, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu có mối quan hệ với nhau là vợ, chồng. Chị có tên khai sinh và căn cước công dân là Chèo Mỹ X, còn tên ở nhà gọi là Chèo Xoang M. Hai tên này đều là của tên của chị. Chị sinh vào ngày 16/10/1983, quê quán tại bản Phăng Sô L, xã Phăng Sô L, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Về thông tin giấy chứng nhận kết hôn số 01, quyển số 01, đăng ký ngày 07/9/2003 họ và tên vợ là Chèo Xoang M, bị sai lệch với giấy khai sinh và các giấy tờ tùy thân khác do nhầm lẫn thông tin cá nhân lúc đi đăng ký kết hôn, người đăng ký kết hôn tên Chèo

Xoang M với anh Chèo A S đúng là chị. Chị M và anh Chèo A S đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 07/9/2003, tại Ủy ban nhân dân xã Tả Ph , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn vợ, chồng anh chị chung sống với nhau tại bản Tả Ph , xã Tả Ph , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Quá trình chung sống vợ, chồng phát sinh mâu thuẫn do anh Chèo A S nghiện nên vợ chồng anh chị đã sống ly thân được khoảng 7 đến 9 năm đến nay. Hiện tại anh S có đơn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với chị. Do thời gian sống ly thân đã lâu, hiện chị không còn tình cảm gì với anh Chèo A S nên chị M đồng ý ly hôn với anh Chèo A S và đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt chị Chèo Mỹ X tại phiên Tòa do chị đang chấp hành án phạt tù tại trại giam Quyết Tiến nên không thể đến tham dự phiên tòa được. Cũng do trình độ hạn chế nên chị không thể tự viết đơn đề nghị giải quyết vắng mặt bằng một văn bản khác. Đề nghị Tòa án cho chị trình bày ý kiến xin xử vắng mặt nay tại bản tự khai này thay cho đơn. Ngoài lời khai ra Chèo Xoang M không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ gì và không có yêu cầu nào khác.

Về con chung: Vợ, chồng có 02 con chung là cháu Chèo Tú A , sinh ngày 22/4/2004 (đã thành niên) và cháu Chèo Hồng M , sinh ngày 12 tháng 10 năm 2005. Hiện tại các cháu Chèo Tú Anh đang sống cùng với anh Chèo A S tại bản D , thị trấn S H , huyện Sìn Hồ còn cháu Chèo Hồng Mẫy đang sống cùng với bà ngoại tại bản T Ph , xã T Ph , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Nếu ly hôn chị nghe theo quyết định của các con. Nếu anh S nuôi con, chị không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, khoản nợ chung: Hiện nay không có tài sản chung, khoản nợ chung.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 28/6/2023 cháu Chèo Hồng M , sinh ngày 12 tháng 10 năm 2005, trình bày: cháu biết bố mẹ cháu sẽ ly hôn, hiện tại bố mẹ cháu đã không sống với nhau. Nếu bố mẹ cháu ly hôn, Cháu có nguyện vọng được ở với bố cháu. Vì hiện tại mẹ cháu đang đi chấp hành án phạt tù tại trại giam Quyết Tiến, xã Thượng Âm, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu phát biểu ý kiến như sau:

1. Việc tuân theo pháp luật tổ tụng:

Về áp dụng pháp luật hôn nhân và gia đình: Ngày 07/9/2003 anh Chèo A S và chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M) đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ủy ban nhân dân xã T Ph , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Căn cứ khoản 1 Điều 131 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014: “Quan hệ hôn nhân và gia đình được xác lập

trước ngày Luật này có hiệu lực thì áp dụng pháp luật về hôn nhân và gia đình tại thời điểm xác lập để giải quyết”. Tại thời điểm xác lập quan hệ hôn nhân giữa anh Sính và chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M) thì Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 đang có hiệu lực pháp luật, do vậy áp dụng Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 để giải quyết.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm a khoản 1 Điều 40, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 246, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 85, Điều 89 và Điều 91 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000; Các Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58 và Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Khoản 1 Điều 131 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Đề nghị Hội đồng xét xử, Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là anh anh Chèo A S , xử cho anh Chèo A S được quyền ly hôn chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M). Quan hệ hôn nhân giữa anh Chèo A S và chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M) chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Về con chung, cấp dưỡng nuôi con chung: Do chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M) hiện nay đang chấp hành án phạt tù tại: Trại giam Quyết Tiến, xã Thượng Âm, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, từ khi ly thân cho đến nay Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M) không có điều kiện để quan tâm, thăm nom, chăm sóc con cái cả về vật chất lẫn tinh thần. Việc nuôi dưỡng, chăm sóc con cái đều do anh Sính đảm nhiệm. Để đảm bảo đúng quyền lợi cho các con, cũng như nguyện vọng của anh S và cháu M , đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Giao con chung là cháu Chèo Hồng M , sinh ngày 12 tháng 10 năm 2005 cho anh Chèo A S là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Chèo Hồng M cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi và có đủ khả năng lao động. Cháu Chèo Tú A trên 18 tuổi nên có thể tự mình quyết định. Chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M) có quyền, nghĩa vụ thăm nom các cháu mà không ai được cản trở. Anh S không yêu cầu chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M) phải cấp dưỡng nuôi con chung nên không đề cập giải quyết.

Về tài sản chung, khoản nợ chung: Anh Sính và chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M) không có tài sản chung, khoản nợ chung nên đề nghị Tòa án không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử buộc anh Chèo A S phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ

thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng mà anh S đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm theo Biên lai số AA/2021/0000285 ngày 01/11/2022 tại Cục Thi hành án dân sự huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M) là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ: Thông báo thụ lý vụ án; các thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải. Chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M) vắng mặt, tại bên bản lấy lời khai ngày 31/03/2023 chị X đề nghị Tòa án tiến hành giải quyết vắng mặt chị. Do hiện nay chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M) đang chấp hành án tại Trại tạm giam Quyết Tiến, xã Thượng Ấm, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, không thể đến tham gia Tố tụng tại phiên Tòa. Ngày 23/7/2023, Tòa án đưa vụ án ra xét xử nhưng chị Chèo Mỹ Xoang vắng mặt. Để đảm bảo quyền và lợi, ích hợp pháp của chị Chèo Mỹ X nên Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa lần thứ nhất. Ngày 17/8/2023, vụ án được tiếp tục đưa ra xét xử theo đúng thời gian đã ấn định các đương sự đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Nhưng do vắng mặt Hội thẩm nhân dân nên Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa lần 2. Ngày 18/9/2023, vụ án được tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về áp dụng pháp luật hôn nhân và gia đình: Ngày 07/9/2003, anh Chèo A S và chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M) đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T Ph , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Căn cứ khoản 1 Điều 131 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014: *“Quan hệ hôn nhân và gia đình được xác lập trước ngày Luật này có hiệu lực thì áp dụng pháp luật về hôn nhân và gia đình tại thời điểm xác lập để giải quyết”*. Tại thời điểm xác lập quan hệ hôn nhân giữa anh Chèo A S và chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M) thì Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 đang có hiệu lực pháp luật, do vậy áp dụng Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 để giải quyết.

[3] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Anh Chèo A S có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ giải quyết việc ly hôn giữa Anh Chèo A S và chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M). Bị đơn là chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M) có địa chỉ nơi cư trú cuối cùng tại: bản Phăng Sô L , xã Phăng Sô L , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Nên đây là vụ án ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, điểm 1 khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: anh Chèo A S và chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M) đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T Ph , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu vào ngày 07/9/2003. Anh Sếnh và chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M) kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không ai cản trở ép buộc, thực hiện theo đúng trình tự đăng ký kết hôn, nên có thể xác định hôn nhân của anh Sếnh và chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M) là hôn nhân hợp pháp theo quy định Luật Hôn nhân và gia đình.

Xét về yêu cầu giải quyết ly hôn của anh Chèo A S và qua các biên bản lấy lời khai của các đương sự, tình trạng hôn nhân hiện nay giữa anh S và chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M) cho thấy: Mọi quan hệ hôn nhân giữa, anh S và chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M) đã bị rạn nứt do mâu thuẫn trong chuyện tình cảm, sống ly thân từ cuối năm 2011 cho đến nay là hoàn toàn phù hợp với các biên bản lấy lời khai của các đương sự về tình trạng hôn nhân giữa chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M) và anh Chèo A S do Tòa án thu thập. Đến nay anh Chèo A S nhận thấy không còn tình cảm với chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M) , không quan tâm tới chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M) nữa, cuộc sống chung giữa vợ chồng anh Chèo A S và chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M) không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Chèo A Sếnh làm đơn yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết cho anh được ly hôn với chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M). Xét thấy, đây là hôn nhân hợp pháp nhưng tình cảm vợ chồng giữa anh Sếnh và chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M) không còn, đời sống vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Tại phiên tòa anh Sếnh vẫn giữ nguyên quan điểm yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M). Xét yêu cầu xin ly hôn của anh Chèo A S là phù hợp với quy định tại các Điều 85, 89, 91 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000; Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Chèo A S .

[3] Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: anh Chèo A S và chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M) có 02 con chung là cháu Chèo Tú A , sinh ngày 22/4/2004 (đã thành niên) và cháu Chèo Hồng M , sinh ngày 12 tháng 10 năm 2005. Hiện tại các cháu đều đang sinh sống cùng với anh Sếnh, tại bản Sìn Hồ Dao, thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Theo đơn khởi kiện cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, anh Chèo A S trình bày: Sau khi ly hôn với chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M). Anh S có nguyện vọng và mong muốn là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Chèo Hồng M , sinh ngày 12 tháng 10 năm 2005 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M) được quyền đi lại, thăm nom con chung nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con. Anh Chèo A S không yêu cầu chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M) phải cấp dưỡng nuôi con chung , do chị M đang phải chấp hành án phạt tù nên không yêu cầu Tòa án, xem xét giải quyết.

Qua biên bản lấy lời khai của các đương sự, Hội đồng xét xử, thấy rằng: Trong khoảng thời gian ly thân giữa anh Chèo A S và chị M từ cuối năm 2011 cho đến năm 2017 chị Chèo Xoang M đã vi phạm pháp luật và bị bắt giữ về tội buôn bán trái phép chất ma túy. Việc nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục các con đều do anh Chèo A S đảm nhiệm trong khoảng thời gian mà vợ chồng anh chị sống ly thân cho đến nay. Do vậy, chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M) là người không đủ điều kiện về tinh thần cũng như vật chất để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là cháu Chèo Tú A, sinh ngày 22/4/2004 (đã thành niên) và cháu Chèo Hồng M, sinh ngày 12 tháng 10 năm 2005. Mặc dù cháu Chèo Tú A, sinh ngày 22/4/2004 (đã thành niên) nhưng trước khi chưa ly hôn và cho đến hôm nay đều do anh Sếnh chăm sóc, nuôi dưỡng và định hướng tương lai cho cháu A. Để đảm bảo quyền lợi chính đáng cho con chung của vợ chồng anh S và chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M). Sau khi ly hôn được phát triển tốt nhất về cả thể chất lẫn tinh thần cũng như theo nguyện vọng của con chung. Giao con chung là cháu Chèo Hồng M, sinh ngày 12 tháng 10 năm 2005 cho anh Chèo A S là người trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu thành niên đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Chị Chèo Mỹ Xoang (Chèo Xoang M) được quyền đi lại, thăm nom con chung nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục các con. Anh Chèo A S không yêu cầu chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M) phải cấp dưỡng nuôi con chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Trong trường hợp vì quyền lợi chính đáng của con chưa thành niên, các bên đều có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định.

[4] Về tài sản chung, khoản nợ chung: Các đương sự không có yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Buộc anh Chèo A S phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng mà anh Sếnh đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm theo Biên lai số AA/2021/0000285 ngày 01/11/2022 tại Cục Thi hành án dân sự huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

[6] Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, đã đưa ra đề nghị về việc giải quyết vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật và nội dung vụ án, vì vậy cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm a khoản 1 Điều 40, Điều 147, Điều 227, Điều 228 Điều, Điều 246, 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 85, 89, 91, 92, 94 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000; Các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và khoản 1 Điều 131 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là anh Chèo A S .

- Về quan hệ hôn nhân: Chấm dứt quan hệ hôn nhân giữa anh Chèo A S và chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M) theo giấy chứng nhận kết hôn số 01, quyển số 01, ngày 07/9/2003 do Ủy ban nhân dân xã T Ph , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu cấp. Quan hệ hôn nhân giữa anh Chèo A S và chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M) chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Giao cháu Chèo Hồng Mẫy, sinh ngày 12 tháng 10 năm 2005 cho anh Chèo A Sính là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Chèo Hồng M cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M) được quyền đi lại, thăm nom con chung nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con. Anh Chèo A S không yêu cầu chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M) phải cấp dưỡng nuôi con chung nên không đề cập giải quyết.

Trong trường hợp vì quyền lợi chính đáng của con chưa thành niên, các bên đều có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định.

2. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không có yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3. Án phí: Anh Chèo A Sính phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền Chèo A S đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án, theo biên lai số AA/2021/0000285 ngày 01/11/2022 tại Cục Thi hành án dân sự huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu (anh S đã nộp đủ).

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn anh Chèo A S có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 18/9/2023); bị đơn chị Chèo Mỹ X (Chèo Xoang M) vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo

bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- CCTHADS huyện Sìn Hồ;
- UBND xã Tả Ph
- UBND thị trấn S H ;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Hồng Ngoãn

HỘI THẨM NHÂN DÂN

